

Số: 85/2023/QĐCNTTLH

Thanh Sơn, ngày 11 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, khoản 1 Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về tài sản chung của anh Trần Tiến Sỹ;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, tài sản chung của anh Trần Tiến Sỹ;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 8 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Trần Tiến Sỹ**, Sinh năm 1971.

HKTT: Phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người bị kiện: Chị **Nguyễn Thị Sinh**, Sinh năm 1973.

HKTT: Phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 8 năm 2023 cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Tiến Sỹ và chị Nguyễn Thị Sinh.

Về con chung: Anh Trần Tiến Sỹ và chị Nguyễn Thị Sinh xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Thùy Linh, sinh năm 1995 và cháu Trần Tiến Nghĩa, sinh năm 2002. Hiện nay các con chung đều đã thành niên ly hôn anh Sỹ và chị Sinh đều không có đề nghị gì về con chung.

Về tài sản chung: Anh Trần Tiến Sỹ và chị Nguyễn Thị Sinh đều xác định vợ chồng có tài sản chung như sau:

- 01 (Một) xe ô tô BKS 19B 010-46 đứng tên Trần Tiến Sỹ.
- 01 (Một) xe ô tô BKS 19B 004-45 đứng tên Trần Tiến Sỹ.
- 01 (Một) xe ô tô BKS 19B 000-36 đứng tên Trần Tiến Sỹ.
- 01 (Một) xe ô tô BKS 19A 231-76 đứng tên Trần Tiến Sỹ.
- 01 (Một) xe ô tô BKS 19D 000-32 đứng tên Nguyễn Thị Sinh.

Ly hôn anh Sỹ và chị Sinh đều thống nhất, thỏa thuận về tài sản chung và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị như sau: Toàn bộ tài sản chung là 05 (Năm) xe ô tô đã nêu ở trên giao lại cho anh Sỹ được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt. Chị Sinh không yêu cầu anh Sỹ phải thanh toán bất kỳ khoản tiền chênh lệch tài sản nào cho chị Sinh.

Về nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Anh Trần Tiến Sỹ và chị Nguyễn Thị Sinh đều không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết .

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn;
- L- u TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Quang Khải

